

Cách mạng tháng Mười Nga

VÀ CÔNG CUỘC BẢO VỆ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ

NGUYỄN QUỐC HÙNG*

1. Cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 bùng nổ và thắng lợi trong bối cảnh quốc tế đang diễn ra cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918), hơn nữa lại trong giai đoạn cuối cùng đầy quyết liệt. Vì vậy, ngay sau ngày cách mạng tháng Mười, Chính quyền Xôviết đã phải đứng trước một loạt vấn đề liên quan tới sự tồn vong của cuộc cách mạng - nước Nga Xôviết sẽ như thế nào đối với cuộc chiến tranh thế giới, sự sẵn sàng đối phó ra sao với các hoạt động chống phá của các thế lực phản động trong nước và sự can thiệp của chủ nghĩa đế quốc quốc tế...

Vì thế, ngay trong đêm thắng lợi đầu tiên của cách mạng, đêm 25-10-1917, Đại hội Xôviết toàn Nga lần thứ II - được xem như cơ quan lập pháp, đã thông qua *Sắc luật hòa bình*. Sắc luật đầu tiên của Chính quyền Xôviết đã lên án cuộc chiến tranh thế giới là một cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, là "một tội ác lớn nhất đối với nhân loại". Sắc luật tuyên bố: nước Nga Xôviết rút ra khỏi



V. I. Lênin đọc diễn văn tại Quảng trường Đỏ ở Mátxcova ngày 7-11-1918.

cuộc chiến tranh thế giới và đề nghị các nước tham chiến của cả hai phe hãy nhanh chóng chấm dứt các hoạt động quân sự, tiến hành đàm phán để đi tới ký kết một hòa ước dân chủ và công bằng - không có thôn tính đất đai và bồi thường chiến tranh. Các nước đế quốc thuộc phe Hiệp ước Anh, Pháp, Mỹ... cũng như phe Liên minh Đức, Áo - Hung, Thổ Nhĩ Kỳ... đều bỏ qua những đề nghị của nước Nga Xôviết và tiếp tục cuộc chiến.

Để chấm dứt hoàn toàn với cuộc chiến tranh đế quốc chủ nghĩa, nước Nga buộc phải tiến hành đàm phán riêng rẽ và ký kết hòa ước với nước Đức. Ngày 2-12-1917 tại Brét - Litốp (Brest -

* Đại học Quốc gia Hà Nội

Litov). Hiệp định đình chiến đã được ký kết giữa hai nước Nga Xôviết và Đức. Các hoạt động quân sự chấm dứt và hai bên bắt đầu thảo luận những điều kiện để ký hòa ước.

Ngày 9-12-1917, cuộc đàm phán bắt đầu. Tại bàn thương lượng, phái đoàn Nga do L. Trótxky dẫn đầu đề nghị hai bên ký một hòa ước dân chủ và công bằng – không có thôn tính đất đai và bồi thường chiến tranh. Nhưng lợi dụng tình trạng còn non yếu và bị cô lập của nước Nga Xôviết, phái đoàn Đức đã đưa ra những yêu sách có tính xâm lược và nô dịch như một tối hậu thư - họ đòi nước Nga phải chuyển giao cho Đức một vùng lãnh thổ rộng tới 150 nghìn km² (bao gồm Ba Lan, Litva và một phần Bêlarút, tách Ucraina khỏi Nga). Nhưng Trótxky, người cầm đầu phái đoàn Nga, đã không chấp hành chỉ thị trước đó của V.I. Lênin là phải ký ngay hòa ước theo những điều kiện của Đức đưa ra và tuyên bố bác bỏ những yêu sách của Đức.

Cuộc đàm phán tan vỡ và gần như chỉ chờ có thể, quân đội Đức liền mở ngay cuộc tấn công nhằm hướng Thủ đô Pêtrôgrát, mưu đồ lật đổ Chính quyền Xôviết.

Đất nước lâm nguy bởi nền kinh tế đã kiệt quệ do chiến tranh tàn phá và hầu như chưa có quân đội để chống lại. V. I. Lênin gửi điện cho Béclin chấp nhận những yêu sách của Đức. Nhưng nước Đức im lặng, quân Đức tiếp tục tấn công vào một mặt trận hầu như bỏ ngỏ vì quân đội cũ của chế độ Nga hoàng đã tan rã, quân đội mới của cách mạng lại chưa hình thành. Tình hình lại càng nguy ngập, khi chính từ trong Đảng bôn-sê-vích xuất hiện hai nhóm đối lập - nhóm “cộng sản phải tá” của Bukharin và nhóm của Trótxky. Lại nữa, đa số Ban Chấp hành Trung ương Đảng cùng hai Đảng bộ chủ chốt là Pêtrôgrát và Mátxcova đều không đồng ý với chủ trương ký hòa ước của

Lênin. Chỉ sau nhiều lần đích thân lên diễn đàn kiên trì giải thích, thậm chí có lúc hết sức gay gắt, Lênin mới nhận được một sự chấp nhận có tính ủy thác: Ban Chấp hành Trung ương giao cho V.I. Lênin toàn quyền giải quyết vấn đề chiến tranh và hòa bình – như thế không có nghĩa là Ban Chấp hành Trung ương đã đồng ý ký hòa ước và Lênin sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước toàn Đảng và toàn dân về vận mệnh của đất nước. Lệnh tổng động viên cả nước được công bố, thanh niên nhập ngũ và tiến ngay ra mặt trận. Chỉ sau khi bị chặn đứng quyết liệt trước thành Pêtrôgrát, nước Đức mới đồng ý trở lại bàn đàm phán. Ngày 3-3-1918, Hòa ước được ký kết, nhưng với những điều kiện nặng nề hơn trước đối với nước Nga, nhất là về lãnh thổ và dân cư. Nước Nga phải cắt đi vùng lãnh thổ rộng tới 750 nghìn km² (gấp 5 lần so với trước). Nước Nga còn phải giải ngũ quân đội và bồi thường cho Đức một khoản tiền lớn là 6 tỷ mác¹.

Đó là *Hòa ước Brét – Litốp* với những điều kiện thật nặng nề mà nước Nga đã phải trả giá quá đắt do những sai lầm của Trótxky. V.I. Lênin gọi đó là một “hòa ước bất hạnh”, thậm chí một “hòa ước nhục nhã”, nhưng thật hết sức cần thiết để giữ vững Chính quyền Xôviết và nước Nga có được một thời gian hòa bình quý báu dù có thể ngăn ngừa để củng cố lực lượng, bởi đất nước đã kiệt quệ và người dân quá mệt mỏi và cùng cực. Với tầm nhìn xa và những dự báo có căn cứ khoa học, Lênin cho rằng hòa ước sẽ không thể kéo dài, vì tình hình thế giới đang biến chuyển và một cuộc cách mạng sẽ bùng nổ ở nước Đức. Đầu tháng 11-1918, cuộc cách mạng tư sản đã diễn ra ở Đức và giành thắng lợi. Nước Nga Xôviết ngay lập tức tuyên bố hủy bỏ Hòa ước Brét-Litốp, khôi phục lại lãnh thổ và dân cư của đất nước. Chưa thật sự có được hòa bình thì từ cuối năm 1918,

nước Nga đã phải đối diện ngay với một cuộc chiến mới đầy khó khăn và gian khổ. Đó là cuộc chiến đấu chống thù trong giặc ngoài với những cuộc nổi loạn ở trong nước và cuộc vũ trang can thiệp của 14 nước đế quốc ngoại bang. Giặc giã khắp nơi với những cuộc bạo loạn của các tướng tá Bạch vệ Đênikin, Craxnốp, Iudênit... và cả quân đoàn Tiệp Khắc. Các đội quân các nước Anh, Pháp, Mỹ, Nhật... tiến vào nước Nga. Phần lớn lãnh thổ nước Nga cả Đông, Tây, Nam, Bắc và vùng Xibia rộng lớn đều bị kẻ thù chiếm đóng. Chính quyền Xôviết chỉ còn kiểm soát được một phần tư lãnh thổ thuộc phần châu Âu và đã mất đi những vùng lương thực, nguyên liệu và nhiên liệu quan trọng nhất. Sau ba năm (1918-1920) chiến đấu ngoan cường, vượt qua muôn vàn khó khăn gian khổ và thiếu thốn, dưới sự lãnh đạo của V.I. Lênin và Đảng bôn-sê-vích nhân dân các dân tộc Nga đã lần lượt đánh bại các cuộc nổi loạn và can thiệp vũ trang của các kẻ thù. Tuy nhiên, phải tới cuối năm 1922 các đội quân của Mỹ và Nhật mới hoàn toàn rút khỏi nước Nga.

Cuộc chiến đấu trong hơn ba năm kể từ sau Cách mạng tháng Mười đã làm sáng tỏ nhiều vấn đề quan trọng của cách mạng.

Một là, hòa bình và chiến tranh luôn là một vấn đề lớn trong lịch sử mấy nghìn năm của nhân loại và các quốc gia, dân tộc. Hòa bình là điều kiện tiên quyết để các dân tộc yên ổn làm ăn, phát triển đất nước. Điều này càng khẩn thiết đối với nước Nga Xôviết sau nhiều năm bị chiến tranh tàn phá nặng nề - đất nước kiệt quệ, nhân dân cùng cực đói nghèo. Sắc luật đầu tiên của Nhà nước Xôviết - *Sắc luật hòa bình* - đã đáp ứng kịp thời và đúng lúc nguyện vọng khát khao hòa bình của các tầng lớp nhân dân Nga, lôi kéo họ về phía cách mạng và đất nước tranh thủ được cơ hội hòa bình cùng cố lực lượng, sẵn sàng đối phó với mọi mưu đồ chống phá của kẻ thù.

Hai là, vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng là vấn đề chính quyền. Bảo vệ và giữ vững Chính quyền Xôviết là nhiệm vụ có ý nghĩa quyết định đối với sự tồn vong của của nước Nga Xôviết. Đã có lúc Chính quyền Xôviết phải chấp nhận một "bước lùi" với những điều kiện cay đắng, những thiệt hại nặng nề của một "hòa ước bất hạnh", bởi theo Lênin: Mọi cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nó biết tự bảo vệ.

Ba là, cùng với việc giữ vững Chính quyền Xôviết, bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ của đất nước còn là một nghĩa vụ thiêng liêng của Đảng bôn-sê-vích và nhân dân Nga. Lãnh thổ quốc gia là tài sản vô giá mà bao thế hệ tổ tiên các dân tộc Nga đã tạo nên gắn liền với những tình cảm yêu nước, tình cảm dân tộc của triệu triệu người dân. Lãnh thổ quốc gia còn chính là không gian địa lý - xã hội cụ thể để các chế độ kinh tế - xã hội tồn tại. Không có không gian địa lý ấy, mọi chế độ kinh tế - xã hội sẽ như "lơ lửng trong không trung" hoặc chỉ là những lý thuyết nằm trong sách vở. Như một đặc trưng xuyên suốt lịch sử hàng nghìn năm của nước Nga, các thế hệ nhà cầm quyền nước này luôn luôn hết sức quan tâm tới môi trường an ninh xung quanh nước Nga. Sau Cách mạng tháng Mười, có những lúc nước Nga Xôviết đã phải tạm thời mất đi một phần lãnh thổ, thậm chí cả phần lớn lãnh thổ bị kẻ thù chiếm đóng như vào cuối năm 1918 đầu năm 1919... Do vị trí địa lý tiếp giáp tới khoảng 20 quốc gia và đại dương, sự toàn vẹn lãnh thổ và an ninh biên giới quốc gia luôn là vấn đề hàng đầu trong các chính sách đối nội và đối ngoại của nước Nga.

Trên lãnh thổ rộng lớn của nước Nga còn là sự cư trú của người dân Nga và các dân tộc khác. Cách mạng tháng Mười đã giải phóng họ, nhưng việc bảo vệ và làm cho những người dân có cuộc sống xứng đáng còn là một nhiệm vụ quan trọng của Nhà nước Xôviết. Xét cho đến cùng, nhân dân phải là người

làm chủ đất nước, chính họ là người bảo vệ chế độ, giữ gìn sự toàn vẹn lãnh thổ của đất nước.

2. Từ cuối năm 1991, trên đất nước Xôviết đã diễn ra những đổi thay mang tính đảo lộn căn bản về chính trị. Liên bang Xôviết tan rã và đồng thời đánh dấu sự sụp đổ của trật tự hai cực cùng sự chấm dứt tình trạng chiến tranh lạnh.

Liên bang Nga trở thành người kế tục địa vị pháp lý Liên Xô trước cộng đồng quốc tế, nhưng cũng phải “tiếp thu” những khó khăn – có thể nói là tình trạng khủng hoảng - về kinh tế và chính trị của thời kỳ hậu Xôviết. Tạp chí *Quan hệ quốc tế hiện đại* (Trung Quốc) số ra tháng 2-2002 đã miêu tả khái quát tình hình Liên bang Nga: “Sau Chiến tranh lạnh, bản đồ, thực lực, môi trường địa lý và vị trí quốc tế của Nga đều thay đổi lớn: bản đồ nhỏ đi nhiều, từ 22 triệu km² lúc thịnh nhất hiện còn 17,07 triệu km²... Tổng lượng kinh tế trong 10 năm giảm đi một nửa, bình quân mỗi năm giảm gần 6%, sản xuất công nghiệp giảm 70% đến 80%, đời sống nhân dân rất khó khăn, đầu tư cho quân sự và thực lực quân sự sa sút nghiêm trọng. Do Nga rút quân khỏi Đông Âu và các nước Đông Âu ngã sang phương Tây, một số dân tộc ở Trung Á và Cápcas tách ra thành các quốc gia độc lập, cộng thêm NATO mở rộng về phía Đông, môi trường địa - chiến lược của Nga xấu đi nhiều, trung tâm địa - chính trị càng lộ ra và nguy hiểm. Trên vũ đài quốc tế, vị trí của Nga cũng khác xưa, chẳng những khó mà phát huy vai trò then chốt trong một loạt các vấn đề quốc tế lớn, mà lợi ích bản thân nước Nga cũng liên tục bị nước khác coi thường và xâm phạm². Nước Nga đứng trước “một hiện thực tàn khốc”³, ngồn ngồn các vấn đề to lớn phải giải quyết - ổn định tình hình chính trị trong nước, khôi phục và phát triển nền kinh tế, bảo vệ chủ quyền và an ninh lãnh thổ, chống lại mọi sức ép từ bên ngoài, khôi

phục địa vị cường quốc thế giới của nước Nga. Chính quyền của Tổng thống B. Enxin đã không làm được mấy trong 8 năm cầm quyền.

Từ năm 2000, V. Putin trở thành người đứng đầu Liên bang Nga. Với phương hướng chung vì *một nước Nga ổn định, trật tự và phát triển*, dưới sự lãnh đạo kiên quyết và tinh táo của Tổng thống V. Putin, Liên bang Nga đã có những biến chuyển tích cực. Tình hình chính trị - xã hội ngày càng ổn định với các chính sách phù hợp theo các định hướng và quan niệm giá trị của đại đa số cử tri Nga, với các chính sách công bằng xã hội đáp ứng được nguyện vọng và lòng mong mỏi của các tầng lớp dân cư. Tình hình kinh tế dần ổn định và ngày càng được cải thiện, nhất là trong 5 năm gần đây với mức tăng trưởng GDP đầy ấn tượng khoảng 7% (năm 2003 là 7,3%, năm 2004 là 6,8%, năm 2005 là 6,4%, 2006 là 6,9% và năm 2007 đạt 8,1%, cao nhất trong 7 năm gần đây⁴). Nước Nga đã xuất khẩu trở lại dầu mỏ, lương thực... Dự trữ ngoại tệ tăng lên không ngừng, và theo phát biểu của Tổng thống V. Putin trong “Chiến lược phát triển của Nga đến năm 2020” (8-2-2008) thì đầu năm 2008 dự trữ ngoại tệ của Nga đã đạt tới 484 tỷ USD⁵. Cùng với Trung Quốc, Ấn Độ, Braxin..., Liên bang Nga được coi như một nền kinh tế mới nổi lên và dư luận chung cho rằng chính các nền kinh tế mới nổi lên đó sẽ cứu vãn thế giới trong cuộc khủng hoảng kinh tế hiện nay... Về đối ngoại, với “Chiến lược an ninh quốc gia của Liên bang Nga” được Tổng thống V. Putin phê chuẩn và công bố vào ngày 10-1-2000, nước Nga đi theo một đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, đa phương, thiết thực và có hiệu quả được thể hiện bằng một chính sách ngoại giao theo “Định hướng Âu – Á” phù hợp với bản sắc lưỡng thể của nước Nga; một chính sách ngoại giao đa phương với các hướng chính nhằm vào Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG), châu Âu và Liên minh châu Âu

(EU), Hoa Kỳ và châu Á (Trung Quốc, Ấn Độ, Iran, ASEAN...): một chính sách ngoại giao năng động, thực dụng và tránh đối đầu. Nhờ đó, địa vị quốc tế của Liên bang Nga đã được củng cố và ngày càng trở lại là một cường quốc thế giới.

Tuy nhiên, là một quốc gia rộng lớn với đường biên giới bao quanh dài hàng nghìn kilômét, nền an ninh địa - chính trị, an ninh lãnh thổ của Liên bang Nga là một vấn đề hàng đầu với nhiều thách thức gay gắt. Bằng chính sách "Tiến về phía Đông", Mỹ và NATO đã biến các nước Đông Âu từ những đồng minh của Liên Xô trong Tổ chức Hiệp ước Vácava trở thành các thành viên của NATO. Năm 1999, Ba Lan, Hunggari và Séc đã gia nhập NATO khiến quân đội của khối này đã tiến thêm về hướng Đông 650 - 750 km và về hướng Nam 500 km. Tiếp đó, năm 2004 nhiều nước trong đó có Bungari và Xlôvakia đã đứng vào hàng ngũ NATO. Nước Nga không còn những đồng minh chiến lược ở vành đai an ninh phía Tây. Hơn nữa, khoảng không gian hậu Xôviết lại bị đe dọa nghiêm trọng. Nhiều nước Cộng hòa Xôviết trước đây đã ngã theo phương Tây. Năm 2004, ba nước cộng hòa vùng Bantích là Extônia, Látvia, Litva gia nhập NATO, sau đó một tháng họ trở thành thành viên của Liên minh châu Âu. Hai nước Ucraina và Grudia sau các cuộc "cách mạng sắc màu" đã ngã theo phương Tây và đang nóng lòng những mong được vào NATO và EU. Mỹ đã đạt được những thỏa thuận với các nhà cầm quyền Ba Lan thiết lập căn cứ lá chắn tên lửa trên lãnh thổ nước này, cũng như trước đó Séc đã đồng ý để Mỹ xây dựng hệ thống rada. Nước Nga đã phản đối kịch liệt, nhưng Mỹ vẫn làm, như trước đó họ đã đơn phương rút khỏi "Hiệp ước về việc hạn chế hệ thống phòng chống tên lửa" (ABM).

Rõ ràng, Mỹ đã gây sức ép lớn với Nga. Mặc dầu quan hệ hai nước đã có những cải thiện, nhưng Mỹ vẫn tiếp tục coi Nga là đối thủ tiềm

tàng, chủ chốt trong cuộc cạnh tranh, không hề cho Nga khôi phục vị thế cường quốc, cản trở tham vọng bá quyền của Mỹ.

Nhưng tình hình đã dần thay đổi. Nga và nhiều nước lớn khác lại chủ trương một thế giới đa cực, đa trung tâm, phản đối thế giới một cực. Sự kiện Grudia gần đây đã chứng kiến những phản ứng quyết liệt và nhanh chóng của Liên bang Nga. Quân đội Nga đã tiến vào Nam Ôxétia với lý do "bảo vệ tính mạng và phẩm giá của công dân Nga ở mọi nơi" (D. Medvedev) và Liên bang Nga ra tuyên bố công nhận Nam Ôxétia và Apkhadzia là những quốc gia độc lập. Đur luận đánh giá: hành động đưa quân vào Grudia cho thấy không phải Mátxcova muốn khôi phục lại Chiến tranh lạnh, mà chỉ để "tự vệ" nhằm gìn giữ "không gian Xôviết" cũ (Stephen Larrabee, Chủ tịch Hội đồng an ninh của Cơ quan nghiên cứu RAND Corporation⁶).

Như đề bày tỏ ý chí của Liên bang Nga với tư thế một cường quốc thế giới, V. Putin khẳng định: "Chính sách đối ngoại của Nga vẫn có quy mô toàn cầu không chỉ vì tiềm lực quân sự và kinh tế mà vì cả đặc điểm địa lý của đất nước. Chúng ta có mặt ở cả châu Âu lẫn châu Á, cả ở phía Bắc lẫn phía Nam. Dĩ nhiên ở tất cả những nơi đó có lợi ích của chúng ta"⁷.

Đó là ý chí, khát vọng của người Nga bước vào thế kỷ XXI với nhiều thuận lợi và cũng không ít thách thức.

1. Xem: Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Thị Thư. *Lược sử Liên bang Nga 1917 - 1991*, Nxb Giáo dục, H, 2002, tr. 47

2, 3. Xem: *Tài liệu tham khảo đặc biệt* (TTXVN), số 6-2002, tr.21

4, 5. *Tài liệu tham khảo đặc biệt* (TTXVN), số 4-2008, tr.42, 48

6. *Tài liệu tham khảo đặc biệt* (TTXVN), 17-9-2008, tr.27

7. *Tài liệu tham khảo* (TTXVN), số 4-2008, tr.60.